

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁT XÁT
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 30/2021/QĐST- HNGĐ

Bát Xát, ngày 26 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT - TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212, điều 213; Khoản 4 điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 39/2021/TLST- VDS ngày 11 tháng 11 năm 2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn”. Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Trần Thị P - Sinh năm 1984

Địa chỉ: Tổ A, phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai

- Anh Tẩn Quang M - Sinh năm 1980

Địa chỉ: Tổ A, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lào Cai

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hôn nhân: Chị Trần Thị P và anh Tẩn Quang M kết hôn với nhau ngày 20/9/2007 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Bát Xát, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, anh chị kết hôn trên tinh thần tự nguyện có được tình cảm lẫn nhau. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng anh chị tính cách không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Giữa vợ chồng thường xuyên xảy ra việc tranh cãi, cuộc sống hôn nhân luôn căng thẳng không có hạnh phúc. Chị Trần Thị P và anh Tẩn Quang M đã sống ly thân nhau được 02 năm, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau cả về tình cảm và kinh tế. Mâu thuẫn giữa vợ chồng anh chị mặc dù đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng vẫn không cải thiện được. Đến nay chị Trần Thị P và anh Tẩn Quang M cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống chị Trần Thị P và anh Tẩn Quang M có 02 người con chung là cháu Tẩn Diệu T - Sinh ngày 19/12/2008 và cháu Tẩn Anh T - Sinh ngày 15/6/2011. Anh chị thỏa thuận khi ly hôn chị Trần Thị P sẽ trực tiếp

trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cả hai cháu Tần Diệu T và cháu Tần Anh T đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Tần Quang M có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Tần Anh T cùng chị Trần Thị P là 1.300.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 12/2021 cho đến khi cháu Tần Anh T đủ 18 tuổi.

Hiện nay chị Trần Thị P đang công tác tại Trường Mầm non xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, thu nhập trung bình khoảng 13.000.000 đồng/tháng. Anh Tần Quang M công tác tại Phòng Thanh tra huyện Bát Xát, thu nhập trung bình khoảng 8.000.000 đồng/tháng.

Về lãi suất do chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng: Chị Trần Thị P và anh Tần Quang M thỏa thuận kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[3] Về tài sản: Chị Trần Thị P và anh Tần Quang M không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Trần Thị P và anh Tần Quang M thỏa thuận mỗi người chịu 150.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự.

Xét thấy yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị Trần Thị P và anh Tần Quang M là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị P và anh Tần Quang M.

1.2. Về con chung: Giao cháu Tần Diệu T - Sinh ngày 19/12/2008 và cháu Tần Anh T - Sinh ngày 15/6/2011 cho chị Trần Thị P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu Tần Diệu T và cháu Tần Anh T đủ 18 tuổi. Anh Tần Quang M có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Tần Anh T cùng chị Trần Thị P là 1.300.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 12/2021 cho đến khi cháu Tần Anh T đủ 18 tuổi. Anh Tần Quang M có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trần Thị P và anh Tần Quang M mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0002107 ngày 11/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND thị trấn Bát Xát, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Đã ký

Phạm Thu Trang